



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 115807

VEWL#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: 9028:9030:9032

9034:9036:9038:9040:9042

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN DUC CAN
Last Middle First

Current Address: 200 D Phan Dinh Phung, Bien Hoa, Dong Nai, Vietnam

Date of Birth: 07/12/31 Place of Birth: Hai Duong, Vietnam

Previous Occupation (before 1975) TRUONG TY THONG TIN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/27/1975 To 07/27/82
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN THI VINH
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>None</u>	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Dinh Thi Nguyen DATE PREPARED: 04/06/90

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN DUC CAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI TUYET	02/08/37	Wife
NGUYEN DUC TUAN	12/02/61	Son
NGUYEN DUC TIEN	03/11/64	Son
NGUYEN DUC TAI	03/15/65	Son
NGUYEN DUC LOC	11/23/66	Son
NGUYEN DUC CUONG	01/20/70	Son
NGUYEN DUC THO	07/22/71	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6.. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 115807

VEWL.#:

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: 9028;9030;9032

9034;9036;9038;9040;9042

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN DUC CAN
Last Middle First

Current Address: 200 D Phan Dinh Phung, Bien Hoa, Dong Nai, Vietnam

Date of Birth: 07/12/31 Place of Birth: Hai Duong, Vietnam

Previous Occupation (before 1975) TRUONG TY THONG TIN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/27/1975 To 07/27/82
Years: Months: Days:

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN THI VINH
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>None</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Vinh Thi Nguyen

DATE PREPARED: 04/06/90

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN DUC CAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI TUYET	02/08/37	Wife
NGUYEN DUC TUAN	12/02/61	Son
NGUYEN DUC TIEN	03/11/64	Son
NGUYEN DUC TAI	03/15/65	Son
NGUYEN DUC LOC	11/23/66	Son
NGUYEN DUC CUONG	01/20/70	Son
NGUYEN DUC THO	07/22/71	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6.. ADDITIONAL INFORMATION :

AUTHORIZATION TO LEAVE CAMP

Complying with decrec No 966-BCA/TTg on 05/31/1961 of the Ministry of Interior. Executing the liberation decision No: 142/QĐ on 06/25/1982 of the Ministry of Interior.

This liberation letter is issued to: NGUYEN DUC CAN

Date of birth: 1931
Place of birth: Hai Duong
Residence: 63 Phan Dinh Phung, Bien Hoa, Dong Na
Committed Former Chief of Information Service
Sentenced Concentration Camp
Address of residence 63 Phan Dinh Phung, Bien Hoa, Dong Na

REMARK ON THE PAST EXPERIENCE OF RE-EDUCATION

FEELINGS: During the whole period of re-education, no signs of bad feelings.

LABORING: Fullfill labor duty with good result.

IN - LAW: Following order seriously without great mistake.

EDUCATION: Participating regularly, good observation.

(Custody : 12 months)

Index fingerprint	Full name & Signature	Supervisor
of Nguyen Duc Can	of the liberant	Lieutenant Colonel

Certify : Liberant has presented himself to the Security of hamlet of Quang Vinh, on 07/31/1982

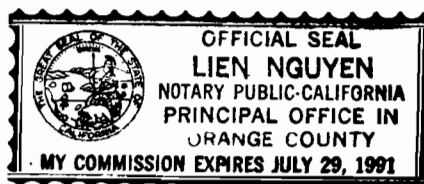
Chief of Security

Signed & sealed

Le Van Vang

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME ON THIS

10th DAY OF April, 1990
Lien Nguyen
NOTARY PUBLIC



I DECLARE THAT I AM PROFICIENT IN VIETNAMESE .
ENGLISH AND THE ABOVE TRANSLATION IS TO THE
OF MY KNOWLEDGE, A TRUE AND CORRECT TRANSLATION

Lien Pham

BỘ NỘI VỤ
Trại Hàm - Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

G I Á Y R A T R A I

Theo thông tư số 966-BCA/TTg ngày 31 tháng 05 năm 1961 của BỘ NỘI-VỤ. Thi hành quyết định tha số : 142/QĐ ngày 25 - 06 - 1982 của BỘ NỘI-VỤ.

Nay cấp giấy tha cho anh : NGUYỄN - ĐỨC - CAN

Họ tên thường gọi : /

Họ tên bí danh : /

Sinh ngày tháng năm 1931

Nơi sinh : Hải - Dương.

Trú quán : 63 Phan-Đình-Phùng, Biên-Hòa, Đồng-Nai.

Can tội : Cựu Trưởng Ty thông tin.

Án phạt : TTCT.

Nay về cư trú tại : 63 Phan-Đình-Phùng, Biên-Hòa, Đồng-Nai.

NHẬN XÉT QUA TRÌNH CẢI TẠO :

TƯ TƯỞNG : Trong thời gian cải tạo không có biểu hiện gì xấu.

LAO ĐỘNG : Tham gia đem bảo ngày công, hoàn thành công việc được giao có chất lượng khá.

NỘI QUY : Chấp hành nghiêm chỉnh không có sai phạm gì lớn.

HỌC TẬP : Tham gia đều, nhận thức chuyển biến khá.

(Quản chế : 12 tháng)

Lặn tay ngón trỏ phải
Của : NGUYỄN-ĐỨC-CAN
(Có lặn tay)

Họ, tên chữ ký của
người được cấp giấy.
(Có ký tên)

Ngày 27 - 07 - 19

GIÁM-THỊ

Trung-Tá : PHẠM-HUỆ

(Ký tên và đóng dấu)

Chúng nhận :
ĐS : Có đến trình tại
Công-An Phường, Quang Vinh.
Ngày 31 tháng 07 năm 1982

Trưởng Công-An Phường
NGUYỄN-THÀNH-QUANG
(Ký tên và đóng dấu)

SAO-Y BÀNH
Ngày tháng năm
TRƯỞNG THÀNH PHỐ BIÊN-HÒA
CHÁNH VĂN-PHÒNG
PHÓ VĂN-PHÒNG

LÊ-VĂN-VANG

MINISTRY OF INTERIOR
EXIT AND ENTRY VISA
ADMINISTRATION OFFICE
No. 578/XC

REPUBLIC SOCIALISM OF VIET NAM
INDEPENDENCE - LIBERTY - HAPPINESS

NOTICE

To : Mr. Nguyen Duc Can
Residing at 63 Phan Dinh Phung, Quang Vinh, Bien Hoa, Dong Nai

1- We authorized you and 7 member of your family to have an Exit Visa to go to U.S.A.

2- We issued 8 Visas for you and your family No.

9028		9036	
9030	90DC1	9038	90DC1
9032		9040	
9034		9042	(here enclosed)

3- We also put your name on the List H06 to forwarded to the Foreign Ministry to be sent to the American Government for the interview and Entry Visa processing .

If you need to know when will be the interview and the result of the Entry Visa please contact with the US Government .

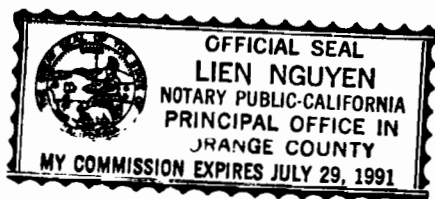
This notice is for your information .

Ha Noi on Mar. 01, 1990
Chief of Exit/Entry Visa

Signed and Sealed

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME ON THIS

10th DAY OF April, 1990
Lien Nguyen
NOTARY PUBLIC



I declare that I am proficient in both English and Vietnamese and the above translation is to the best of my knowledge, a true and correct translation

Kim Pham

155

FV = 11500

HD: 30451 HCM

46.2083

H: 2.2.90

BO NOI VU
CUC QUAN LY XNC

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM

Doc lap- Tu do - Hanhphuc

Số: 578 /XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Nguyễn Đức Can.

Hiện ở: 63 Phan Đình Phùng, Quang Vinh, Biên Hòa,
Đồng Nai

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 07 người trong gia đình
được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: Chúng tôi đã cấp 08 hộ chiếu cho
gia đình, số:

9028		9036	
9030	90001	2038	
9032		9040	90001
9034		9042	Gửi Kèm 7 tờ

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H106 chuyển Bộ
Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn
và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn và kết quả xét
duyet nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ông yên tâm./.

Hà nội, ngày 1 tháng 3 năm 1990

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Nguyễn-phước

REPUBLIC OF VIET NAM

COURT OF FIRST INSTANCE NHA TRANG

Ministry of Justice

Justice Dept. Hue

Court of First Instance

Nha Trang

Case No. 249/TV

On July 06, 1956

AFFIDAVIT IN LIEU OF BIRTH CERTIFICATE FOR :

NGUYEN DUC CAN

Year of 1956 on 06th day of July at 8hours .

In front of us PHAM VAN HIEN , Judge of the Court of First Instance Nha Trang, at our office , assisted by NGUYEN TRI PHUONG , the Court Clerk .

PERSONALLY APPEARED :

- 1- NGUYEN VAN HAI Age 52 Occupation Commerce
Residence Dong Quan, Hai Duong
ID# 04A000689, issued on June 27, 1955 at Nha Trang
Residing at 164A Doc Lap Nha Trang
- 2- VU DUC THINH Age 26 Occupation Nurse
Residence Hongay
ID# 30A000042 issued on Aug. 05, 1955 at Nha Trang
Residing at IB Hoang Dieu N.T
- 3- VU VAN TRUC Age 28 Occupation Commerce
Residence Cao Xa, Hung Yen
ID# 28A007475 issued on July 22, 1955 at Nha Trang
Residing at No. I Gia Long, Nha Trang

The above witnesses have declared and certify that they know ;

NGUYEN DUC CAN (Male)
Born on July 12, 1931 at Lo Xa Village, Kim Thanh District,
Hai Duong City (North Viet Nam) is the child of Mr. NGUYEN
DUC CHINH and Mrs. NGUYET THI VOT .

And the reason that an extract of birth certificate could not be
done is due to the war .

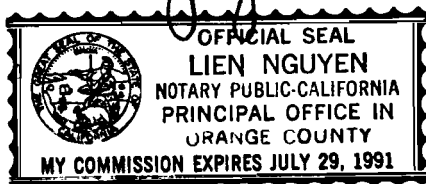
ESTABLISHED AT NHA TRANG

EXTRACT COPY FROM THE ORIGINAL
NHA TRANG ON MAY 03, 1963

COURT OF FIRST INSTANCE NHA TRANG
CIVIL STATUS
SIGNED AND SEALED

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME ON THIS

10th DAY OF April, 1990
Lien Nguyen NOTARY PUBLIC



I declare that I am proficient in both
English and Vietnamese and the above
translation is to the best of my know-
ledge, a true and correct translation .

Pham

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ TƯ PHÁP

Sở Tư Pháp Huế

TÒA SO-THIÊN NHA-TRANG

BẢN BẢN TH 2 - VI : KHAI-SINH

TÒA SO-THIÊN NHA-TRANG

Viện 25/11/55

NGUYỄN - ĐỨC - CÁN

Ngày 6-7-1956.

Hôm nay, ngày sáu tháng năm mười sáu, ngày mồng sáu tháng bảy năm sáu mươi.

Trước mặt chúng tôi là PHẠM-VĂN-HIỆN Chánh án tòa So-Thuận Nha-Trang, ngồi tại văn phòng, có Lạc-Vũ-NGUYỄN-TÀI-THƯỜNG giúp việc.

Có NGUYỄN-ĐỨC-CÁN 25 tuổi, nghề nghiệp buôn bán chính quán tại 10/1 Q. Kiên-Thành, Hải-Dương thế kỷ tra-cán-cước số 20/07/55 cấp tại Nha-Trang ngày 10-5-55 tại 154A Đường Bạc-Lão Nha-Trang, đến trình diện hiện nay y không thể xin cấp Lục Khai-Sinh của Y. J. được, vì lẽ ban hành bị thất lạc và số bộ đã bị tịch thu trong thời gian chiến-tranh.

Đến 20/5/55 tại tỉnh vào lời khai của các nhân chứng như sau: y không thể lập cho y bị bắt thay thế cho y bị bắt thay thế trên.

Đến 20/5/55 tại tỉnh vào lời khai của các nhân chứng như sau: y không thể lập cho y bị bắt thay thế cho y bị bắt thay thế trên.

Đến 20/5/55 tại tỉnh vào lời khai của các nhân chứng như sau: y không thể lập cho y bị bắt thay thế cho y bị bắt thay thế trên.

Đến 20/5/55 tại tỉnh vào lời khai của các nhân chứng như sau: y không thể lập cho y bị bắt thay thế cho y bị bắt thay thế trên.

Tại làng Lỗ Xá, Quận Kimphành, Tỉnh HảiDương. (BÁOVIỆT)
là con Ông NGUYỄN-DỨC-CHÍNH, (chết) và bà NGUYỄN-THỊ-VIỆT.

Và duyên cớ mà đương sự không thể xin sao lục chứng
thư hộ-tịch được là vì bản chánh đã bị thất lạc và sổ bộ đã
bị tiêu hủy trong thời gian chiến tranh.

Bởi vậy bản Toà chiếu theo sự kiện trên và các điều
47 và 48 HoàngViệt HộLuật lập biên bản này để thế vì Khai-
Sinh cho Ông NGUYỄN-DỨC-CAN.

Để tùy nghi tiện dụng theo như đơn thỉnh cầu đã nộp
tại bản Toà ngày 4-7-1956.

Sau khi đọc lại đương sự và các nhân chứng đã ký tên
dưới đây với chúng tôi và Ông Lạc-Sự.

Làm tại NhaTrang ngày tháng năm như trên.

LỤC - SỰ

CHÍNH - AN

Nguyễn-Tri-Phương Ký

PHẠM VĂN HIỂN Ký

NGHÂN - CHỨNG

ĐƯƠNG SỰ

Nguyễn-Văn-Hải Ký

Nguyễn-Dức-Can Ký

Vũ-Dức-Thịnh Ký

Vũ-Văn-Trực Ký

Duyệt tem và trước bạ tại NhaTrang
ngày 11 tháng 7 năm 1956, quyển I
từ 31 số 9/18. thu : Miễn-thuế.

Chỉ - SỰ

Nguyễn-Văn-Cương ký tên và đóng dấu.

LỤC SAO Y CHÍNH BẢN

NhaTrang, ngày 3 tháng 8 năm 1963.

Toà Sơ-Phẩm NhaTrang



REPUBLIC OF VIET NAM

COURT OF CONCILIATION
SAIGON

EXTRACT FROM THE ORIGINAL COPY FILE AT THE
COURT CLERK COURT OF CONCILIATION SAIGON

No. 2305/HT

On May 04, 1956

AFFIDAVIT IN LIEU OF BIRTH CERTIFICATE FOR :

NGUYEN THI TUYET

Year of 1956 on the 04th day of May at 10 hours

In front of us HUYNH KHAC DUNG, Judge of the Court of Conciliation Saigon,
at our office, 115 Nguyen Hue Blvd. assisted by NGUYEN KIM PHONG, the
Court Clerk.

PERSONALLY APPEARED :

- 1- PHAM THI CHAU
- 2- TRAN THI MY
- 3- VU THI TY

These witnesses have taken oath and firmly acknowledged that :

NGUYEN THI TUYET (Female)

Born on Feb. 08, 1937 at Tho Khoi Village, Thai Binh (North Viet Nam)

Is the child of Mr. NGUYEN NGOC THOI and Mrs. KHONG THI HUYEN

And the reason that an extract of birth certificate could not be done is due
to the break of communication.

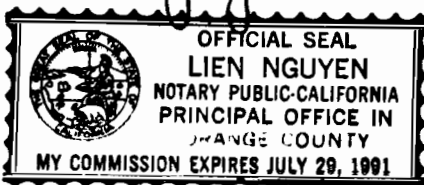
EXTRACT COPY FROM THE ORIGINAL

SAIGON ON JUNE 20, 1973

CHIEF OF COURT CLERK
SIGNED AND SEALED

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME ON THIS

10 DAY OF *April*, 19*70*
Lien Nguyen
NOTARY PUBLIC



I declare that I am proficient in both
English and Vietnamese and the above
translation is to the best of my know-
ledge, a true and correct translation.

Lien Pham

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

TÒA HÒA-GIẢI
SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 2305/HT (1)

Ngày 04 tháng 5 năm 1956 (1)

GIẤY THẺ - VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN THỊ TUYẾT

Năm một ngàn chín trăm 56 ngày 04 tháng 5 hồi 10 giờ
Trước mặt chúng tôi là HUYNH KHẮC DUNG Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải
Saigon, tại Văn-phòng Chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
phụ-tà
NGUYỄN KIM PHONG

ĐÃ TRÌNH-DIỆN :

- 1.— PHAM THI CHAU
- 2.— TRAN THI MY
- 3.— VU THI TY

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai qua-quyết biết chắc

NGUYỄN THỊ TUYẾT
sinh ngày 08-2-1937 tại làng Thổ Khố, Thái Bình, (Bắc Việt), con của cố NGUYỄN NGỌC THỜI và KHÔNG THỊ HUYỀN

Và duyên-cớ mà chú thỉ không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân-chứng đã xác-nhận như trên đây, nên Chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sinh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-phần Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc hộ từ 2 đến 5 năm tù và
phạt bạc từ 200 đến 8000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ.

LỤC SAO Y, YEN.10

Saigon, ngày 20 tháng 6 năm 197 3

CHANH - LỤC - SỰ.



GIẤY TIỀN, 15000

(1) Chỉ viết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.

PHẠM-THIẾU-CÔNG

BIRTH CERTIFICATE

No. 1326

Child's name	NGUYEN DUC TUAN
Sex	MALE
Date of birth	DEC. 02, 1961
Place of birth	NGHIA HIEP MATERNITY HOSPITAL, THANH MY TAY
Father's name	NGUYEN DUC CAN
Age	30
Occupation	CIVIL SERVANT
Residence	THANH MY TAY
Mother's name	NGUYEN THI TUYET
Age	24
Occupation	CIVIL SERVANT
Residence	THANH MY TAY
Wife's rank	1st.
Applicant's name	KHONG THI HUYEN
Age	42
Occupation	HOUSEWIFE
Residence	THANH MY TAY
Date of application	DEC. 05, 1961
Witness 1	DO VAN MOI
Age	50
Occupation	CARPENTER
Residence	46/3 HAMLET 8, THANH MY TAY
Witness 2	NGUYEN THI LUYEN
Age	27
Occupation	HOUSEWIFE
Residence	234/4 HAMLET 8, THANH MY TAY

ESTABLISHED AT THANH MY TAY ON DEC. 05, 1961

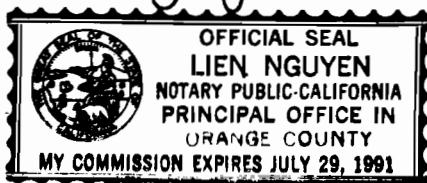
EXTRACT FROM THE ORIGINAL

CIVIL STATUS

SIGNED AND SEALED

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME ON THIS

10th DAY OF April, 1960
Lien Nguyen NOTARY PUBLIC



I, declare that I am proficient in both English and Vietnamese and the above translation is to the best of my knowledge, a true and correct translation.

Kim Pham

Số hiệu : 1326

KHAI SANH HỒ SƠ HÀNH CHÁNH

Tên, họ đủ nhĩ : NGUYỄN - ĐỨC - TUẤN

Phái : NAM

Sinh, ngày mùng hai, tháng mười hai năm một ngàn
(Ngày, tháng, năm)
chín trăm sáu mươi một (23 giờ 20).

Tại: nhà sanh "Nghĩa-Hiệp" Thanh-Mỹ-Tây

Cha : NGUYỄN - ĐỨC - CÁN
(Tên họ)

Tuổi : 30 tuổi

Nghề-nghiệp : Công chức

Cư-trú tại : Thanh-Mỹ-Tây

Mẹ : NGUYỄN - THỊ - TUYẾT
(Tên họ)

Tuổi : 24 tuổi

Nghề-nghiệp : Công chức

Cư-trú tại : Thanh-Mỹ-Tây

Vợ : Vợ chánh

Người khai : Khổng-Thị-Huyền

Đời : 42 tuổi

Nghề-nghiệp : nội trợ

Cư-trú tại : Thanh-Mỹ-Tây

Ngày khai : tháng 12 năm 1961

Người chứng thư : Đỗ-văn-Bá
(Tên họ)

Tuổi : 50 tuổi

Nghề-nghiệp : thợ mộc

Cư-trú tại : 46/3 Ấp 8 Thanh-Mỹ-Tây

Người chứng thư : Nguyễn-Thị-Luyến
(Tên họ)

Tuổi : 27 tuổi

Nghề-nghiệp : nội trợ

Cư-trú tại : 134/4 Ấp 8 Thanh-Mỹ-Tây

VŨ-THIỆN-KY

Lập tại

Thanh-Mỹ-Tây

ngày

5 tháng 12

19

Người khai

Người chứng

Người chứng

Khổng-Thị-Huyền

Đỗ-văn-Bá

Đỗ-văn-Bá

Chỉ tịch Ủy-Ban Hành Chính
Kiểm Hồ-Tịch



Phóng viên chữ ký

Ủy-Ban Hành Chính

Ngày, tháng, năm



BIRTH CERTIFICATE

Child's name	NGUYEN DUC TIEN
Sex	MALE
Date of birth	MAY 11, 1964
Place of birth	DA NANG HOSPITAL No. 755
Father's name	NGUYEN DUC CAN
Age	1931
Occupation	CIVIL SERVANT
Residence	15 NGUYEN DU, DA NANG
Mother's name	NGUYEN THI TUYET
Age	1937
Occupation	COMMERCE
Residence	15 NGUYEN DU, DA NANG
Wife's rank	1st.
Applicant's name	NGUYEN DUC CAN
Age	1931
Occupation	CIVIL SERVANT
Residence	15 NGUYEN DU, DA NANG
Date of application	MAY 15, 1964
Witness 1	TRAN THI NHU THAI
Age	48
Occupation	MIDWIFE
Residence	DA NANG HOSPITAL
Witness 2	TRAN THI DIEU LAN
Age	24
Occupation	MIDWIFE
Residence	DA NANG HOSPITAL

ESTABLISHED AT HAI CHAU ON MAY 15, 1964

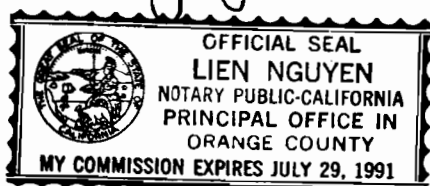
EXTRACT FROM THE ORIGINAL

CIVIL STATUS

SIGNED AND SEALED

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME ON THIS

10th DAY OF April, 1990
Lien Nguyen
NOTARY PUBLIC



I, declare that I am proficient in both English and Vietnamese and the above translation is to the best of my knowledge, a true and correct translation.

Kim Pham

Tên họ ấu nhi **NGUYỄN ĐỨC TIẾN**
 Giới **Nam**
 Sinh **ngày mười một tháng năm, năm một ngàn chín trăm**
 (Ngày, tháng, năm) **sáu mươi bốn (11-5-1964) *2 giờ 30,30-30-30**
 Tại **Bệnh Viện Đà-Nẵng số 755**
 Cha **NGUYỄN ĐỨC CAN**
 (Tên, họ) **sinh năm 1931**
 Tuổi **Công Chức**
 Nghề **15 Nguyễn-Du Đà-Nẵng**
 Cư-trú tại **NGUYỄN THỊ TUYẾT**
 Mẹ **sinh năm 1937**
 Tuổi **Buôn bán**
 Nghề **15 Nguyễn-Du Đà-Nẵng**
 Cư-trú tại **Chánh**
 Vợ **NGUYỄN ĐỨC CAN**
 (Chánh-bay-thư) **sinh năm 1931**
 Người khai **Công Chức**
 (Tên, họ) **15 Nguyễn-Du Đà-Nẵng**
 Tuổi **15 tháng 5 năm 1964**
 Nghề **TRẦN THỊ NHƯ THAI**
 Cư-trú tại **48 tuổi**
 Người chứng thực **CĐ Đ**
 (Tên, họ) **Bệnh Viện Đà-Nẵng**
 Tuổi **TRẦN THỊ DIỆU LAN**
 Nghề **24 tuổi**
 Cư-trú tại **Nữ Hộ Sinh**
 (Tên, họ) **Bệnh Viện Đà-Nẵng**
 Tuổi **24 tuổi**
 Nghề **Nữ Hộ Sinh**
 Cư-trú tại **Bệnh Viện Đà-Nẵng**

Lập tại xã **Hải-Chân** ngày **15 tháng 5** năm 19 **64**Người khai **Hồ lại** Nhân chứng**PHÙNG TRIỆT LỰC**Cháu ngoại **15 tháng 5 năm 64**
 Ủy viên Hội đồng**LÊ ĐÀ AN**

Nhân chứng

SOUTH VIET NAM

CITY SAIGON
DISTRICT II
No 3963-D

REPUBLIC OF VIET NAM

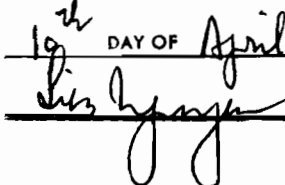
EXTRACT OF BIRTH CERTIFICATE
YEAR OF 1965

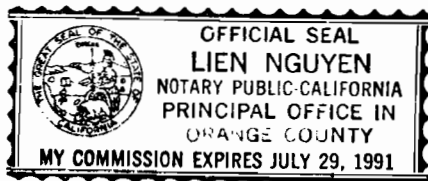
Child's name	NGUYEN DUC TAI
Sex	MALE
Date of birth	MAY 15, 1965
Place of birth	SAIGON 264 CONG QUYNH
Father's name	NGUYEN DUC CAN
Age	34
Occupation	CIVIL SERVANT
Residence	GIA DINH 249/3 TRAN KE XUONG
Mother's name	NGUYEN THI TUYET
Age	28
Occupation	HOUSEWIFE
Residence	GIA DINH 249/3 TRAN KE XUONG
Wife's rank	1st.

ESTABLISHED AT SAIGON ON MAY 20, 1965
EXTRACT COPY FROM THE ORIGINAL

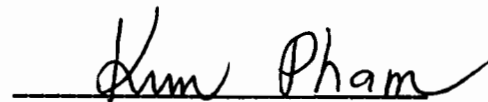
CIVIL STATUS
SIGNED & SEALED

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME ON THIS

19th DAY OF April, 1965

NOTARY PUBLIC



I, declare that I am proficient
in both English and Vietnamese
and the above translation is to
the best of my knowledge, a true
and correct translation.



ĐÔ - THÀNH SAIGON

TTH

HỘ - TỊCH

Tòa Hành-Chánh Quận NhiSố hiệu : 3963-B

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm (1965)

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYỄN ĐỨC TÀI
Phái	Nam
Ngày sinh	Năm 18 tháng năm, năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm 11/6/35
Nơi sinh.	Saigon 264 Cống Quỳnh
Tên, họ người Cha	NGUYỄN ĐỨC UÂN
Tuổi	Ba mươi bốn
Nghề-nghiep.	Công nhân
Nơi cư-ngụ.	Địa định 249/3 Trần Kế Xương
Tên, họ người Mẹ	NGUYỄN THỊ TUYẾT
Tuổi	Mười mười tám
Nghề-nghiep.	Nội trợ
Nơi cư-ngụ.	Địa định 249/3 Trần Kế Xương
Vợ chánh hay thứ.	Vợ chánh

MIỄN LỆ PHÍ
HỒ-SƠ HÀNH-CHÍNH

Làm tại Saigon, ngày 20 tháng 5 năm 196 5

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH :

Saigon, ngày 21 tháng 9 năm 196 8T. L. QUẢN-TRƯỞNG QUẬN Nhi

DUYNG-HUU-XUONG



BIRTH CERTIFICATE

No. 4861

Child's name	NGUYEN DUC LOC
Sex	MALE
Date of birth	NOV. 23, 1966
Place of birth	BIEN HOA MATERNITY HOSPITAL
Father's name	NGUYEN DUC CAN
Age	35
Occupation	CIVIL SERVANT
Residence	BINH TRUOC (BIEN HOA)
Mother's name	NGUYEN THI TUYET
Age	29
Occupation	CLERK
Residence	BINH TRUOC (BIENHOA)
Wife's rank	1st.
Applicant's name	NGUYEN THI NGHIEM
Age	41
Occupation	MIDWIFE
Residence	BINH TRUOC
Date of application	NOV. 24, 1966
Witness 1	TRAN THI KIEU
Age	48
Occupation	MIDWIFE
Residence	BINH TRUOC
Witness 2	PHAM LE THUY
Age	24
Occupation	MIDWIFE
Residence	BINH TRUOC

ESTABLISHED AT BINH TRUOC ON NOV. 24, 1966

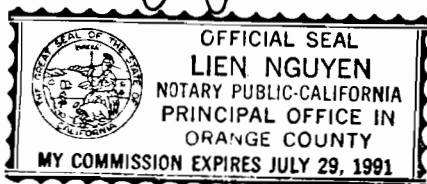
EXTRACT FROM THE ORIGINAL

CIVIL STATUS

SIGNED AND SEALED

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME ON THIS

10th DAY OF April, 1966
Lien Nguyen NOTARY PUBLIC



I, declare that I am proficient in both English and Vietnamese and the above translation is to the best of my knowledge, a true and correct translation.

Kim Pham

Tên, họ đầu nhi : Nguyễn đức Lộc
 Phái : Nam
 Sinh : Hai mươi ba, tháng mười một, dương lịch
 Ngày, tháng, năm năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu.

Tại : Nhà bảo sanh tỉnh Biên hoà

Cha : Nguyễn đức Can

(Họ, tên)

Tuổi : Ba mươi lăm tuổi

Nghề - nghiệp : Công chức

Cư - trú tại : Bình trước (Biên hoà)

Mẹ : Nguyễn thị Tuyết

(Họ, tên)

Tuổi : Hai mươi chín tuổi

Nghề - nghiệp : Thư ký

Cư - trú tại : Bình trước (Biên hoà)

Vợ : Vợ chánh

Người khai : Nguyễn thị Nghiêm

(Họ, tên)

Tuổi : Bốn mươi một tuổi

Nghề - nghiệp : Nữ hộ sinh

Cư - trú tại : Bình trước

Ngày khai : Hai mươi bốn, tháng mười một, năm 1966

Người chứng thư như : Trần thị Kiều

(Họ, tên)

Tuổi : Bốn mươi tám tuổi

Nghề - nghiệp : Nữ hộ sinh

Cư - trú tại : Bình trước

Người chứng thư nhì : Phạm lê Thủy

(Họ, tên)

Tuổi : Hai mươi bốn tuổi

Nghề - nghiệp : Nữ hộ sinh

Cư - trú tại : Bình trước

Lập tại Xã Bình-trước, ngày 24 tháng mười một 1966

Người khai,

U.V. Hộ-Tịch

Hai người chứng,

Ký tên :

Ký tên :

Ký tên :

Nguyễn thị Nghiêm

Nguyễn văn Năm

Trần thị Kiều

tư về

Phạm lê Thủy

Xác nhận chữ ký
 của Ủy viên phủ ký
 Phòng Quang Vinh.
 Ngày 18/1/1966.
 Từ UBND thành phố
 Hồ Chí Minh



PHÒNG

VĂN-VANG

Trên theo bộ
 năm 1966.

Bình trước ngày 21/01/1967

Chủ-tịch Kiem Hộ-tịch

Nguyễn văn Năm

tư về

(ký tên)

KIẾN THỊ :

Bình-trước ngày 21 tháng 01
 năm 1967.

Chủ-tịch Ủy viên tài chính
 Phó Võ-hải-Triều

Phạm văn Thanh
 (ký tên và đóng dấu)

TỈNH BIÊN HOÀ

Nhận thực chữ ký của Ủy-Ban
 hành chánh xã Bình-trước
 ghi trên.

Biên hoà, ngày 25/1/1967

TU, TỈNH TRƯỞNG

Phạm Văn Thanh

TL. Trưởng-ty Hành-chánh

Chủ-ty Phòng HC/X.

NGUYỄN KIM SÁNG

(ký tên và đóng dấu)

PUBLIC COMMITTEE

HAMLET QUANG VINH
DISTRICT BIEN HOA
CITY DONG NAI

REPUBLIC SOCIALISM OF VIET NAM
INDEPENDENCE - LIBERTY - HAPPINESS

COPY OF BIRTH CERTIFICATE

No 11
Book No 01

Child's name	NGUYEN DUC CUONG
Sex	MALE
Date of birth	JAN. 20, 1970
Place of birth	LONG KHANH TOWN
Father's name	NGUYEN DUC CAN
Age	1931
Race	DELTA
Nationality	VIET NAM
Occupation	----
Residence	LONG KHANH REEDUCATION CAMP
Mother's name	NGUYEN THI TUYET
Age	1937
Race	DELTA
Nationality	VIET NAM
Occupation	TAILOR
Residence	63 CLUSTER I P/QV
Applicant's name	NGUYEN THI TUYET
Age	1937
Residence	63 CLUSTER I HAMLET QUANG VINH, B.HOA
ID#	----

EXTRACT COPY FROM THE ORIGINAL

APRIL 26, 1984

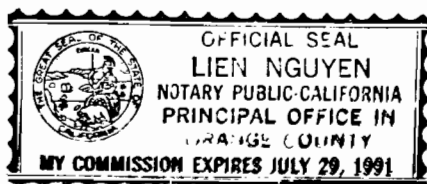
FOR PUBLIC COMMITTEE
SIGNED AND SEALED

ESTABLISHED ON DEC. 28, 1978

FOR PUBLIC COMMITTEE
SIGNED AND SEALED

NOTARY PUBLIC SWORN TO BEFORE ME ON THIS

10th DAY OF April, 1990
Lien Nguyen
NOTARY PUBLIC



I declare that I am proficient in both English and Vietnamese and the above translation is to the best of my knowledge, a true and correct translation.

Hun Pham

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT2 P3

Xã thị trấn : Quang-vinh

Độc lập Tự Do Hạnh Phúc

Thị xã quận : Biên-hoà

BẢN SAO

Số 11

Thành phố, Tỉnh : Đồng nai

GIẤY KHAI SANH

Quyển số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG		Nam, Nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Hai mươi tháng một, năm một chín bảy mươi (20.01.1970)			
Nơi sinh	Thị-xã Long-khánh			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ tên tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	Nguyễn đức Can 1931		Nguyễn thị Tuyết 1937	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt-nam		Việt Nam	
Nghề nghiệp	đang học cải tạo		Thợ may	
Nơi ĐKKK thường trú	Long-khánh		63 khóm I P/QV.	
Họ tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn thị Tuyết sinh 1937 63 khóm 1 Phường Quang-vinh B.hoà.			

SAO Y BẢN CHÍNH

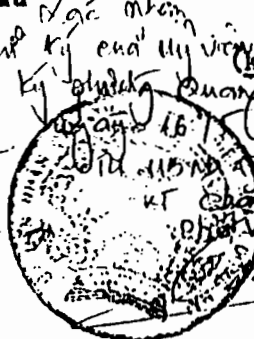
Ngày 26 tháng 04 năm 1984

Đóng ký ngày 28 tháng 12 năm 1978
(ký tên và đóng dấu ghi rõ họ tên, chức vụ)

TM/UBND T/Quang-vinh ký tên đóng dấu

Chủ tịch.

Nguyễn văn Tâm
(ký tên và đóng dấu)



LÊ-VĂN-VANG

SOUTH VIET NAM
CITY SAIGON
DISTRICT II
No 7283A

REPUBLIC OF VIET NAM

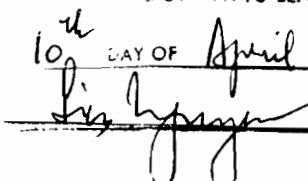
EXTRACT OF BIRTH CERTIFICATE
YEAR OF 1971

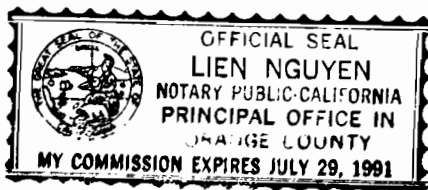
Child's name	NGUYEN DUC THO
Sex	MALE
Date of birth	JULY 22, 1971
Place of birth	SAIGON, 284 CONG QUYNH
Father's name	NGUYEN DUC CAN
Age	40
Occupation	CIVIL SERVANT
Residence	GIA DINH, 304/6 TRAN KE XUONG
Mother's name	NGUYEN THI TUYET
Age	34
Occupation	HOUSEWIFE
Residence	GIA DING, 304/6 TRAN KE XUONG
Wife's rank	1st.

ESTABLISHED AT SAIGON ON JULY 24, 1971
EXTRACT COPY FROM THE ORIGINAL

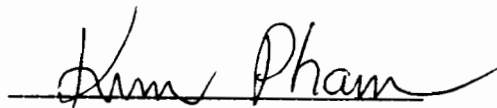
SAIGON ON AUG. 16, 1971

CIVIL STATUS
SIGNED & SEALED

APPEARED TO BEFORE ME ON THIS
10th DAY OF April, 1971

NOTARY PUBLIC



I, declare that I am proficient
in both English and Vietnamese
and the above translation is to
the best of my knowledge, a true
and correct translation.



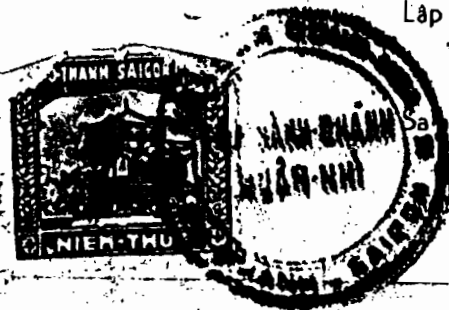
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bay mươi mốt(1971)

Tên, họ đứa nhỏ.....	NGUYỄN-ĐỨC-THO
Phái.....	Nam
Ngày sanh.....	Hai mươi hai tháng bảy năm một ngàn chín trăm bảy mươi mốt- 7g102
Nơi sanh.....	Saigon, 284 Công-Quynh
Tên, họ người Cha.....	NGUYỄN-ĐỨC-CAN
Tuổi.....	Bon mươi
Nghề-nghiệp.....	Công chức
Nơi cư-ngụ.....	Gia-Đinh, 304/6 Trần-ke-Xuong
Tên, họ người mẹ.....	NGUYỄN-THỊ-TUYẾT
Tuổi.....	Ba mươi bốn
Nghề-nghiệp.....	Nội trợ
Nơi cư-ngụ.....	Gia-Đinh, 304/6 Trần-ke-Xuong
Vợ chánh hay thứ.....	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 24 tháng 7 năm 1971

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH:

Saigon, ngày 16 tháng 8 năm 1971
QUẬN-TRƯỞNG QUẬN NHÌ

TRƯỞNG-HỮU-XƯƠNG



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 090890

VEWL.#:

I-171#: Y NO

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN ĐỨC CAN
Last Middle First

Current Address: 1908 đường 3 Tháng 2 Q.10 TP HCM

Date of Birth: 1931 Place of Birth: Hải Dương

Previous Occupation (before 1975) Reporter
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/27/75 To 07/27/82
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Nguyễn Thị Vinh
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Nguyen Chi Vut

105



HOI GIADINH TU NHAN CHINH TRI VN
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

FIRST CLASS

Saigon, ngày 8 tháng 7 năm 1968

KÍNH GỬI : BA KHUẾ THỊ MINH THƠ
PO.BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0035 TL (703)
500 - 0056 USA.

Kính thưa Bà,

Tôi tên NGUYỄN ĐỨC CAN, sinh năm 1931 tại Lỗ Xá, Hải Dương, hiện thường trú tại nhà số 63 đường Phan Đình Phùng, Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Nam Việt Nam.

Tôi di cư vào Nam năm 1954 và có tham gia vào chế độ cũ từ hội Đệ nhất Cộng Hòa (NGO BÌNH DIỆM) đến hội Đệ nhị Cộng Hòa (NGUYỄN VĂN THIỆU) chức vụ Trưởng Ty Thông Tin. Sau ngày chế độ miền Nam bị sụp đổ tôi phải đi cải tạo hết 07 năm 01 tháng ở tại các trại cải tạo Xuân Lộc (Long Khánh cũ) - Lầu Kay (Hoàng Liên Sơn) Nam Hà (Đầm Đùn Hà Nam, Phú Lý cũ). Miền Bắc và năm 1961 đưa vào trại cải tạo Hàm Tân (Bình Tuy cũ) tôi được thả ra trại từ tháng 07 năm 1962 lúc đó tôi đang bị bệnh nặng 99 % chết, gầy ra trại được Công An trại Hàm Tân phát tại Bệnh Viện Phan Thiết. May mắn tôi còn sống được về với gia đình, lại bị quản chế tại gia 01 năm, nhưng tôi phải 03 năm sau mới phục hồi sức khỏe.

Năm 1964 tôi có làm hồ sơ đầy đủ các loại giấy tờ theo sự qui định của chương trình ODP và gửi sang Thái Lan (01 bộ) có giấy hội báo (xin định kèm) và gửi đến cô em vợ tôi ở 41955 Lemon St Marieta CA. 92362 USA (toàn bộ hồ sơ). Cô em vợ tôi cũng đã gửi hồ sơ và đơn sang Thái Lan xin cho tôi được nhập cảnh Hoa Kỳ bằng cái thư giới thiệu (LOI) nhưng ở đây chỉ cấp cho Worksheet For File number IV 090390, lại do vợ tôi đứng tên, không phải tôi. Do đó, đến nay tôi chưa được chính phủ Việt Nam cho đi.

Nay tôi được tin bà Chủ tịch Hội của những người cùng hoàn cảnh như tôi, nên tôi biên thư này sang khẩn khoản xin bà vui lòng giúp đỡ tôi cho ghi tên tôi đứng trên gia đình tôi được vào danh sách của những người như tôi hiện còn ở Việt Nam, để xin Chính Phủ Hoa Kỳ gửi sang Chính phủ Việt Nam hoặc can thiệp với Ông Giám Đốc ODP xin cấp cho tôi một giấy giới thiệu (Letter Of introduction (LOI) cho tôi được đi định cư tại Hoa Kỳ theo sự thỏa thuận mới đây của hai Chính phủ.

Theo tôi được biết hiện nay Chính phủ Việt Nam sẵn sàng cho những người như chúng tôi ra đi với điều kiện là có tên trong danh sách do chính phủ Hoa Kỳ trao cho Chính phủ Việt Nam hoặc phải có giấy hứa cho nhập cảnh (Letter of Introduction (LOI) Kính xin Bà vì lòng nhân đạo xin Bà giúp đỡ chúng tôi, tôi và gia đình không bao giờ quên ơn Bà và quý Hội mà Bà hiện đang lãnh đạo.

Sau hết tôi và gia đình xin kính chúc Bà và gia đình Bà cùng quý vị trong Hội được dồi dào sức khỏe để phục vụ công tác nhân đạo, giúp đỡ những người cùng cảnh ngộ như tôi sớm được an cư lạc nghiệp.

Địa chỉ liên lạc

- 1/- VINH THỊ NGUYỄN
41955 Lemon St Marieta
CA. 92362 USA
- 2/- NGUYỄN ĐỨC CAN
190 P đường 3/2 Quận 10
Saigon - HOCHIMINH CITY.

Kính thư,

NGUYỄN ĐỨC CAN

Đính kèm

- 1/- Đơn của tôi gửi Ông Giám Đốc ODP
- 2/- Đơn của em vợ tôi ở Mỹ gửi Ông Giám Đốc ODP
- 3/- Giấy ra trại của tôi.
- 4/- Giấy hội báo từ Thailand gửi về cho tôi.

FROM: NGUYỄN DŨNG LÂN
190 B Đường 3 thg 2
Quận 10 Saigon
Ho Chi Minh City.



JUL 19 1981

TO: Bà Lưu Thị Minh THỎ
P.O. Box 5435
Arlington VA. 22205-
-0035-



PAR AVION VIA AIR MAIL

U.S.A.

Linh. Xin Ba và qui Vi
Trong Hết, nếu Anh em được Thư và
giấy, to quay Xin hết, báo cho tôi
quay Chà.

"Đã nhận được đơn ngày 8/7/88

Của ... "

Để chú tôi yên tâm và có niềm
hy vọng. Kính.

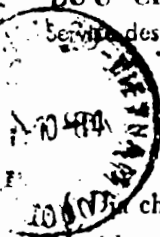
BƯU CHÍNH
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam



[29 VO. 270 00,
C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

BƯU CHÍNH
Service des Postes



GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payment



Địa chỉ :
Adresse

NGUYỄN ĐỨC - CAN
(3) 63 đường Phan Đình - PHƯƠNG - BIÊN HOÀ
ở (à) Tỉnh ĐỒNG XAI nước (Pays) VIỆT NAM

Giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoyé par avion »
dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh (Par avion).
L'etiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas)
Người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
emplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bưu cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

Ký gửi tại Bưu cục
déposé au bureau de poste de

ngày
le

19

số

Địa chỉ người nhận
Adresse du destinataire

The OD Office - 131 South Street
South SATHORN Rd - Bangkok 10120 - THAILAND

Chỉ ở Bưu cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên
Bưu cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destination

Nhật ấn bưu cục
Timbre du bureau
destination

BÍ GIỮ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

Date : May 15, 1985

Mr.
Director
ODP Office
131 Soi Tien Siang South Sathorn Tai Rd
BANGKOK THAILAND

Subject : Letter of Introduction (LOI)
Case # IV. 090. 390

Dear Sir,

As petitioner of case # IV. 090.390
I wish you are willing to give a LOI for my beneficiaries
consist of my brother in law, Can Duc Nguyen , his wife
and children , can get VISA to leave VietNam for USA with
priority for political refugees .

My brother in law, Can Duc Nguyen has been released from
re-education camp .

~~The attached is a copy of Authorization to leave camp .~~

I wish to express my gratitude for your approval ,
with my best regards .

Respectfully yours ,

Vinh Thi Nguyen

Beneficiaries
Can Duc Nguyen
wife
and children
Viet Nam

Petitioner
Vinh Thi Nguyen

HỒ CHI MINH City October 22 - 1984

To : The Director of the U.D.P Office
131 Soi Tien Stang-South Sathorn Road
Bangkok 10120

THAILAND

SUBJECT : Request for immigration to the United States of America
under the Orderly Departure Program.

Dear Sir,

Undersigned : **NGUYEN - DUC - CAN**

Date and place of birth : 1931, Lồ-Xa, HAIDUONG - VIETNAM.

Nationality : Vietnamese.

Sex : Male.

Family status : One (1) wife and six (6) children.

Home address : 63 PHAN DINH PHUNG, Phuong QUANGVINH - BIEN-HOA city,
DONG NAI Province.

Mailing address : 63 Phandinhphung, Phuong QuangVinh BienHoa DONGNAI

Education : High School.

Before April 30, 1975 :

Rank : Public Servant, Reporter 1st Class.

Occupation : The Vietnamese Information Service Chief BinhLong
and unit : Province, and after as Assistant Representative the
Civic Action and Open Arms of the 3rd Corps Area.

Reference : After April 30, 1975 :

From these re-education Camps : GIA-HAI (Xuan-Lộc) Thủ-Duc, LAOKAY
(HoangLienSon) NAM-HA (Ha-Nam-Ninh), and 1st released from HAM-TAN.
Re-educated in detention camp from : June 27, 1975 to July 27, 1982.

Due to the difficulty of my situation and based on the authority
your assistance and intervention with the Government of the Social-
-list Republic of Vietnam underthat, my family may be authorized to
leave Viet-Nam under your arrangement and protection under the U.D.
P. to immigrate to the USA for the purpose of seeking a new life.

Following are my relatives to be evacuated with me to the United
States of America :

<u>Full name</u>	<u>Date of birth</u>	<u>Sex</u>	<u>Relationship</u>	<u>Address</u>
NGUYEN THI TUYET :	1937	F	wife	: 63 Phan-Dinh
Nguyen Duc TSAN :	Dec 2, 1961	M	Son	: Phung, Phuong
Nguyen Duc TIEB :	May 11, 1964	M	Son	: Quang Vinh,
Nguyen Duc TAI :	May 15, 1965	M	Son	: Bien-Hoa,
Nguyen Duc LOC :	Nov 23, 1966	M	Son	: Tinh DongNai.
Nguyen Duc CUONG :	Jan 20, 1970	M	Son	:
Nguyen Duc THO :	Jul 22, 1971	M	Son	:

Your consideration on the above to help me through your humanitarian
act will be highly appreciated.

Respectfully and thankfully Yours.

NGUYEN-DUC-CAN

QUESTIONNAIRE FOR ORDERLY DEPARTURE PROGRAM APPLICANT

1) Name of DEPARTURE SERVICE : Date : October 22 - 1984.

2) Date : FROM 1950 TO April 30, 1975

A. - BASIC IDENTIFICATION DATA :

Name : NGUYEN - DUC - CAN

Other name : Non

Date Place of birth : 1931, Lỗ-Xá, HAI-DUONG, VIETNAM.

Residence address : 63 PHAM DINH PHUNG, Phuong QUANG-VINH,
BIEN-HOA City, DONG NAI Province.

Mailing address : NGUYEN DUC CAN, 63 PHAM-DINH-PHUNG, Phuong
Quang-Vinh, BIEN HOA, Tỉnh DONG NAI.

Current occupation : Vehicles driver and Barber.

B. - RELATIVES TO ACCOMPANY WITH YOU :

(Note) Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follow :
Married (M) Divorced (D) Widowed (W) or Single (S)

Full Name: Date of Birth: Place of Birth: Sex: MS: Relationship

NGUYEN THI TUYET:	1937 :	THAI DINH :	F :	M :	Wife
NGUYEN DUC TUAN :	Dec 2, 1961 :	GIA DINH :	M :	S :	SON
NGUYEN DUC TIEN :	May 11, 1964 :	DANANG :	M :	S :	SON
NGUYEN DUC TAI :	May 15, 1965 :	SAI-GON :	M :	S :	SON
NGUYEN DUC LOC :	Nov 23, 1966 :	BIEN HOA :	M :	S :	SON
NGUYEN DUC CUONG:	Jan 20 1970 :	LONG KHANH:	M :	S :	SON
NGUYEN DUC THO :	Jul 22, 1971 :	SAIGON :	M :	S :	SON

C. - RELATIVES OUTSIDE VIET-NAM :

1) - Closed relatives in the US :

a) - Name : VINH, NGUYEN THI (Nguyễn-Thi-Vinh).

b) - Relationship : Sister in law.

c) - Address :

2) - Closed relatives in the other country :

a) - Name : L. KIM THAI

b) - Relationship : Brother in law.

c) - Address :

D. - COMPLETE FAMILY LISTING (Living/dead)

a) - Father :	NGUYEN DUC CHIEH	(dead)
b) - Mother :	NGUYEN THI VOT	(dead)
c) - Spouse :	NGUYEN THI TUYET	(Living)
d) - Children :	NGUYEN DUC TUAN	(Living)
	NGUYEN DUC TIEN	(Living)
	NGUYEN DUC TAI	(Living)
	NGUYEN DUC LOC	(Living)
	NGUYEN DUC CUONG	(Living)
	NGUYEN DUC THO	(Living)

E. - NONE.

P. - SERVICE WITH CVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE :

- 1/-Name of person serving : **NGUYEN-DUC-CAN**
- 2/-Date : From 1956 to April 30, 1975
- 3/-Last rank (Chief the Vietnamese Information Service of
- 4/-Ministry ((Binh-Long Province and after as Assistant
Office (Representative the Civic Action and Open Arms
of 3rd Corps Area.
- 5/-Name of supervisor /O.O : Mr NGO KHOC TISH, VN Information
Minister.
Mr HOANG DUC NHAN VN Civic Action and Open
arms Minister.
- 6/-Reason for leaving : When the South Vietnam was taken by
the South Vietnam Liberation Front.
- 7/-Name of American advisor : Mr. MASTER (1970-1971-BinhLong).
- 8/-US training course in VN : None.
- 9/-US awards or certification : None.

Q. - TRAINING OUTSIDE VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE : None.

R. - REEDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE :

- 1/-Name of person in reeducation camp : **NGUYEN DUC CAN,**
- 2/-Total time in reeducation : 7 (seven) years and 1 (one)
month. (from June 27, 1975 to July 27, 1982).
- 3/-Still in reeducation : None.

If released, we must have a copy of your release certificate

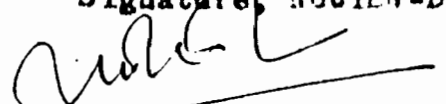
I. - ANY ADDITIONAL REMARK :

- a)-Add to P : My wife **NGUYEN THI TUYET**, was also an Public-
servant of the Information Ministry from 1956 to April 30-75.
- b)-Caused by the 1975 event in Viet-Nam almost my personal
papers had been lost or burned, so I have only remembered
the I.D. Cards of myself and my wife :
NGUYEN DUC CAN I.D Card No, 01559964-BH, dated 1.II.1969.
NGUYEN THI TUYET I.D.No : 0279350-BH, dated 18.II.1969.
- c)-All the information can be sent to the forwarding address :

VINH, NGUYEN THI
41955 Lemon St - Marietta
GA. 32362 - U.S.A.

Or can be sent to my address : 63 St PHAN-DINH-PHUNG,
Biên-Hoa City, DONG NAI Province.

Signature, **NGUYEN-DUC-CAN.**



J. - Please list here all documents attached to this questionnaire:

- 1 (One) Marriage certificate.
- 8(eight) Birth certificates of my family members.
- 6 (eight) Photos.
- 1 (one) My reeducation camp released certificate .

ĐỘI NỘI VỤ
Trại Hàm Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Học tập - Tự do - Hạnh phúc.

-3-

G I Á X R A T R A I

Theo thông tư số 966-BCA/TTC ngày 31-05-1961 của Bộ Nội Vụ.

Thí hành quyết định của số: 122/ĐD ngày 25-06-1982 của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy cho vào đơn có tên như sau:

Họ, tên khai sinh: NGUYỄN ĐỨC CAN

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày: tháng năm 1931.

Nơi sinh: Hải dương.

Trú quán: 63 Phan đình phùng, biên hoà, đồng nai.

Cán bộ: Cựu trưởng ty thông tin.

Án phạt: TTCT.

Nay về cư trú tại: 63 Phan đình phùng, biên hoà, đồng nai.

NHÂN XÉT CỦA TRÌNH CẢI TẠO

TƯ TƯỞNG: Trong thời gian cải tạo o không có biểu hiện gì xấu.

LAO ĐỘNG: Tham gia đầy đủ ngày công, hoàn thành công việc được giao có chất lượng khá.

NỘI QUY: Chấp hành nghiêm không có sai phạm gì lớn.

HỌC TẬP: Tham gia đầy đủ, nhận thức chuyển biến khá.

(quản chế: 12 tháng).

Lên tay ng' n. trỏ phải: Họ, tên chữ ký của người
uả: NGUYỄN ĐỨC CAN, được cấp giấy.

11/Tháng 7 năm 1982.

GIẤY TRÁI

TRUNG TÁ: PHẠM HUY.

HỒ SƠ ĐOÀN TỤ THEO ODP QUA HỘI GDTNCTVN

CÓ THÂN NHÂN Ở MỸ BẢO LÃNH

Hồ sơ gồm có mỗi thứ 2 bản :

- * Giấy bảo trợ của thân nhân
- * Mẫu I. 171
- * Questionary ODP form
- letter of introduction (LOI)
- IV number
- * Giấy ra trại
- Khai sinh
- Hôn thú
- giấy hộ khẩu
- chứng chỉ nhân dân (y/c mỗi)
- 1 tấm hình.
- * Tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động : (nếu có)
- * Chê độ Việt Nam Cộng hòa.
- * Cơ quan Mỹ + Đồng Minh.

CÓ BAN BÈ THÂN HỮU Ở MỸ BẢO LÃNH

Hồ sơ cũng gồm như trên, nhưng không cần mẫu I 171.

HỒ SƠ TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ 5 loại :

- * Còn trong trại cải tạo (mẫu đỏ)
- * Đã ra trại có thân nhân ở Mỹ bảo lãnh (mẫu vàng)
- * Đã ra trại không có thân nhân ở Mỹ.
- *
- * Tự nhân đã vượt biên tới đảo. (ghi thẳng vào folder)

C O N T R O L

☐ Card
☒ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date _____
☐ Membership; Letter

7/24/88